

Bản án số: 105/2020/HS-ST  
Ngày: 22 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Nguyễn Văn Thịnh

Bà: Nguyễn Thị Minh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2020/TLST-HS, ngày 28/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2020/QĐXXST-HS ngày 10/9/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG VĂN H**, sinh năm 1971. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T (Đã chết) và bà: Đào Thị N. Có vợ Nguyễn Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2000. Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 13 tháng 12 năm 1996 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái (Nay là tỉnh Thái Nguyên) xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1973

Nơi thường trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:*

Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1958

Nơi thường trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24/3/2020, tổ công tác Công an huyện P phát hiện Hoàng Văn H, sinh năm 1971, trú tại Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình. Qua kiểm tra H đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng H khai đó là ma túy Heroine của H được niêm phong (ký hiệu A). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa H cùng số vật chứng trên về trụ sở Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Hồi 01 giờ ngày 25/3/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn H. Kết quả 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong bì thư (ký hiệu A) có tổng khối lượng là 0,190 gam. Lấy toàn bộ 0,190 gam làm mẫu (ký hiệu A1) gửi giám định.

Hồi 08 giờ ngày 25/3/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với đồ vật, nhà ở, khu vực xung quanh nhà ở của Hoàng Văn H tại Xóm T, xã Đ, huyện P, nhưng không phát hiện thu giữ được gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 492/KL-KTHS ngày 31/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 thu giữ của Hoàng Văn H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,190 gam.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn H khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 24/3/2020 H có gặp ông Lê Đình C, sinh năm 1960 là anh rể và cũng là người cùng xóm với H. Sau đó H có đưa cho ông C 100.000 đồng để nhờ ông C đi mua hộ ma túy. Đến 17 giờ cùng ngày thì ông C có hẹn H ra bãi ngô phía sau nhà H. Tại đây ông C có đưa cho H 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Nhận được gói ma túy heroine H cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà còn ông C đi đâu thì H không rõ. Khi H về thì bị vợ là chị Nguyễn Thị T kiểm tra trong túi quần phát hiện có gói giấy bạc màu vàng nghi là ma túy nên đã trình báo Công an xã Đ. Khi lực lượng Công an đến nhà thì H chưa kịp sử dụng nên H bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn H khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Bản cáo trạng số 108/CT-VKSPB, ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy heroine còn lại sau giám định và buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo biết hành vi của mình là sai trái pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P; Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân không bán lại cho ai, không nhằm mục đích gì khác. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng ma túy, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/3/2020, tại nhà ở của mình Hoàng Văn H là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ trên người 01 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 0,190 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

**[3]** Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý và sử

dụng các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo nghiện ma túy, có nhân thân xấu, vào ngày 13 tháng 12 năm 1996 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái (nay là tỉnh Thái Nguyên) xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bản thân bị cáo có đầy đủ nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng không từ bỏ được ma túy mà lại lao vào con đường phạm tội. Xét thấy, cần có một mức án tương xứng với tội trạng mà bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và xác minh lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu A1 có chứa 0,167 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Hoàng Văn H, xét thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với vụ án này, Tòa án nhân dân huyện P đã mở phiên tòa vào ngày 28/7/2020 và ra quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung do tại phiên tòa bị cáo H và người làm chứng lời khai còn nhiều mâu thuẫn, quá trình điều tra thiếu chứng cứ về việc chứng minh có hành vi phạm tội xảy ra hay không, thời gian, địa điểm và những tình tiết khác của hành vi phạm tội mà không thể bổ sung tại phiên tòa được. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bổ sung cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo H, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác đã khai báo thống nhất với lời khai ban đầu tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên quan điểm đề nghị truy tố. Tại phiên tòa hôm nay, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về

tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn H với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

[8] Về nguồn gốc số ma túy Heroine: Hoàng Văn H khai có đưa cho ông Lê Đình C, sinh năm 1960, trú tại Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên số tiền 100.000 đồng nhờ ông C đi mua ma túy hộ. Tuy nhiên quá trình điều tra đã cho ông C và H đối chất với nhau nhưng ông C không thừa nhận việc đi mua ma túy cho H. Còn chị Nguyễn Thị T (là vợ H) có nhìn thấy ông C đưa cho H vật gì đó, do không nhìn rõ nên chị Tuyên nghĩ đó là tiền. Ngoài ra bị cáo H cũng không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh việc mình đã nhờ ông Lê Đình C mua hộ ma túy. Do đó không có căn cứ để xử lý về hình sự đối với ông Lê Đình C.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Hoàng Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2020.

3. Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn H với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu A1 có chứa 0,167 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Hoàng Văn H.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2020 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo Hoàng Văn H, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Giang**